

Số: 199/KH-TH&THCSTT

Tân Thành, ngày 30 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục của nhà trường, năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ VĂN BẢN PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Quyết định Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 575/SGDDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 647/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Đa số phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ cao với kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, kịp thời. Từ đó, có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

1.2. Thách thức

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

Nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và biết tự học. Hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất của từng cá nhân học sinh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã; sự phối hợp tích cực của Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, có tinh thần trách nhiệm, chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học cũng như giáo dục học sinh.

- Đội ngũ giáo viên luôn xác định được tầm quan trọng của việc đổi mới trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hầu hết giáo viên là người ở địa phương, công tác lâu năm; nhiệt tình, đoàn kết, năng động và sáng tạo trong công việc, có tinh thần trách nhiệm cao.

Trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên đáp ứng đủ công tác giảng dạy; tổng số CB-GV-NV là 58 người, trong đó:

- Trình độ Thạc sĩ: 02/58, tỉ lệ: 3,45%
- Trình độ Đại học: 51/58, tỉ lệ: 88%
- Trình độ Cao đẳng (1 nhân viên thư viện): 01/58, tỉ lệ: 1,7%.
- Trình độ Trung cấp (văn thư, thiết bị): 02/58, tỉ lệ: 3,45%
- Khác (bảo vệ): 02/58 tỉ lệ: 3,45%.

- Đối với cấp Tiểu học Phòng học đủ để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày, Cấp THCS đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học vào các buổi học chính khoá. Tất cả các phòng học đều có trang bị ti vi và được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy, học tập. Phòng học thoáng mát, đầy đủ bàn ghế, quạt, trang trí lớp học sạch đẹp. Có phòng chức năng,..đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục.

- Trường học xanh- sạch- đẹp. Luôn tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực.

2.2. Điểm yếu

- Cơ sở vật chất cấp THCS không đảm bảo để thực hiện chương trình dạy học 02 buổi/ngày.

- Sân chơi bãi tập chưa được kiên cố hóa.

- Ý thức tự học tự bồi dưỡng của học sinh còn một vài hạn chế nhất định. Một số phụ huynh vùng biển kinh tế gia đình khó khăn chủ yếu lao động lo kinh tế gia đình nên việc quan tâm học tập con em còn khoán trắng cho nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu ở bậc THCS và chưa đồng đều về bộ môn nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng chuyên môn các môn học.

- Ở cấp Tiểu học Trường không có giáo viên chuyên Âm nhạc, Mĩ thuật.

- Hầu hết các lớp đều có học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

- Các hoạt động cho giáo dục, công trình xây dựng nhỏ chủ yếu thực hiện từ tác xã hội hóa.

III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2025 - 2026

Khối lớp	Số lớp, số học sinh					Cận nghèo	Nghèo
	Số lớp	Số học sinh					
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số		
1	2	68	33	1			
2	3	86	42				
3	3	72	37				
4	3	72	32				
5	3	78	41				
6	4	152	70	1	1		
7	4	143	70	2	2		
8	4	126	62	1			
9	4	120	64				
Tổng	30	917	451	5	3		

2. Thực hiện chương trình dạy học

2.1. Cấp Tiểu học

- Tổ chức lớp học, phân công chuyên môn và xây dựng bộ máy tổ chức theo Kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo phát huy năng lực và sở trường của giáo viên.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường, học 9 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết. Bên cạnh các môn tự chọn tiếng Anh khối 1, 2 trường chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ thể dục thể thao và tham gia tích cực các hội thi do các cấp tổ chức,.... cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Đảm bảo chương trình, nội dung dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nâng cao hiệu quả, đổi mới phương pháp, đa dạng các hình thức dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh trong đó tập trung vào vấn đề cốt lõi chuyển mạnh từ giáo dục chủ yếu là truyền thụ kiến thức sang giáo dục bồi dưỡng phẩm chất và phát triển năng lực người học. Vận dụng tốt Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường; lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương, An toàn giao thông, quốc phòng - an ninh, thực hiện hiệu quả giáo dục Stem,

- Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa đối tượng học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm, ... hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, kèm học sinh chậm tiến bộ, sân chơi khác cho học sinh.

- Duy trì thực hiện họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, tổ chuyên môn nhằm trao đổi, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác.

- Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và viên chức quản lý giáo dục.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học.

- Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; giáo dục kỹ năng công dân số.

2.2. Cấp THCS

- *Các môn học bắt buộc*: Ngữ văn, Toán, KHTN, Công nghệ, Tin học, Lịch sử và Địa lý, GDCD, Nghệ thuật, GDTC, Tiếng Anh.

- *Các hoạt động Giáo dục bắt buộc*: Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: Thực hiện theo CT GDPT 2018 đối với bậc THCS.

- *Tài liệu Giáo dục địa phương*: tiếp tục sử dụng tài liệu do Bộ GD&ĐT phê duyệt ở các năm học trước¹.

- *Các môn tự chọn*: Trường không thực hiện vì không có điều kiện.

- *Định hướng phân bố thời gian*:

+ Học ít nhất 7 buổi/ tuần.

+ Học chính buổi: Khối 6, 9 học buổi sáng, khối 7, 8 học buổi chiều từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

+ Các môn Tin khối 6, 7; môn GDTC; phân môn Mỹ thuật và Hoạt động trải nghiệm: bố trí học trái buổi.

3. Sách giáo khoa các lớp năm học 2025-2026

- Đối với cấp Tiểu học: thực hiện theo danh mục sách Chân trời sáng tạo.

- Cấp THCS: Thực hiện Theo Danh mục SGK đã được Hội đồng lựa chọn.

¹ Công văn số: 569/SGDĐT-GDTrH của Sở GD tỉnh Lâm Đồng ngày 26/8/2025 V/v hướng dẫn sử dụng và tổ chức dạy học Nội dung giáo dục địa phương đối với cấp THCS năm học 2025 – 2026

4. Thực hiện các môn: KHTN, LS&DL

Phân công cho giáo viên đúng chuyên môn đảm nhận từng phân môn cho mỗi lớp theo đúng tinh thần công văn 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

5. Thực hiện nội dung giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp

- Thực hiện theo kế hoạch của từng khối/nhóm.
- Sinh hoạt đội, HĐ GD NGLL: Do TPT Đội xây dựng kế hoạch.

6. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Đối với cấp Tiểu học: dạy lồng ghép trong tiết dạy.
- Đối với cấp THCS: Bố trí sắp xếp dạy theo từng chủ đề môn học, thực hiện theo khung PPCT của Sở.

7. Thực hiện dạy và học ngoại ngữ

- Thực hiện CT GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp 3, 4, 5, 6,7, 8, 9.
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp vùng nông thôn mới, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

8. Thực hiện dạy lồng ghép Giáo dục Quốc phòng – An ninh

Thực hiện theo Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường Tiểu học, Trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

IV. KẾ HOẠCH THỜI GIAN THEO KHUNG THỜI GIAN NĂM HỌC

1. Thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026

Thực hiện theo Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

1.1. Đối với cấp tiểu học

- Quy định thời gian học:

+ Học kỳ I: Từ ngày 8/9/2025 đến ngày 17/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, và 1 tuần dành cho các hoạt động khác)

+ Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 25/05/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

+ Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31/05/2026.

Xét hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/5/2026.

- Quy định số tiết dạy:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 1			Số tiết học từng môn của lớp 2			Số tiết học từng môn của lớp 3			Số tiết học từng môn của lớp 4			Số tiết học từng môn của lớp 5		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
Môn học bắt buộc																
1	Tiếng Việt	216	204	420	180	170	350	126	119	245	126	119	245	126	119	245
2	Toán	54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	Ngoại ngữ 1							72	68	140	72	68	140	72	68	140
4	Đạo đức	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	TNXH	36	34	70	36	34	70	36	34	70						
6	LS&DL										36	34	70	36	34	70
7	Khoa học										36	34	70	36	34	70
8	Tin học và Công nghệ							36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc																
11	Hoạt động trải nghiệm	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Môn học tự chọn																
12	Ngoại ngữ 1	36	34	70	36	34	70									
Tổng số tiết học (không kể các môn học tự chọn)		450	425	875	450	425	875	504	476	980	540	510	1050	540	510	1050
Số tiết/tuần (CN học) (không kể các môn học tự chọn)		25	25	25	25	25	25	28	28	28	30	30	30	30	30	30

1.2. Đối với cấp THCS

+ Học kỳ I: Từ ngày 8/9/2025 đến ngày 17/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, và 1 tuần dành cho các hoạt động khác)

+ Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 25/05/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

+ Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31/05/2026.

Xét công nhận tốt nghiệp trước ngày 30/5/2026.

- Quy định số tiết dạy:

Số TT	Môn học	Khối 6 (4 lớp)		Khối 7 (4 lớp)		Khối 8 (4 lớp)		Khối 9 (4 lớp)		Tổng số tiết /tuần	Tổng số tiết cả năm
		Số tiết /lớp	TS tiết K6	Số tiết /lớp	TS tiết K7	Số tiết /lớp	TS tiết K8	Số tiết /lớp	TS tiết K9		
1	Toán	4	16	4	16	4	16	4	16	64	2 240
2	Văn	4	16	4	16	4	16	4	16	64	2 240
3	Anh	3	12	3	12	3	12	3	12	48	1680
4	KHTN	4	16	4	16	4	16	4	16	64	2 240
5	LS&ĐL	3	12	3	12	3	12	3	12	48	1680
6	GDCD	1	4	1	4	1	4	1	4	16	560
7	Công nghệ	1	4	1	4	1.5	6	1.5	6	20	700
8	Tin học	1	4	1	4	1	4	1	4	16	560
9	GDTC	2	8	2	8	2	8	2	8	32	1 120
10	AN	1	4	1	4	1	4	1	4	16	560
11	MT	1	4	1	4	1	4	1	4	16	560
12	GDDP	1	4	1	4	1	4	1	4	16	560
13	HĐTN,HN	3	12	3	12	3	12	3	12	48	1680
		29	116	29	116	29.5	118	29.5	118	468	16 380

V. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp, khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục STEM ở các môn học theo hướng dẫn của Sở GDĐT, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS).

Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật; Tập trung thực hiện nội dung từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học².

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn và kiểm tra theo thẩm quyền.

Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

Triển khai và thực hiện tốt chương trình GDPT 2018. Củng cố, duy trì và phát huy các tiêu chí tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia và KĐCLGD, tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục huy động nguồn lực tu sửa, mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan sư phạm.

Tăng cường xây dựng nề nếp, kỷ cương nhà trường. Từng bước thay đổi phương pháp giáo dục rèn luyện đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh dựa trên tình yêu thương và quy tắc ứng xử, văn hóa trường học. Tập trung bồi dưỡng hình thành trong mỗi CBGVNV và học sinh các giá trị cốt lõi: Yêu nước, Nhân ái, Tôn trọng, Trách nhiệm, Đoàn kết, Chăm chỉ và Trung thực hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc. Phần đầu cuối năm học có 100% học sinh đạt hạnh kiểm khá, tốt.

Chú trọng hiệu quả hoạt động Trải nghiệm hướng nghiệp theo hướng đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa phù hợp với từng đối tượng học sinh, mang tính thực tiễn, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh phát huy năng lực bản thân.

Tiếp tục cải tạo cảnh quang sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn; môi trường giáo dục thân thiện, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, hưởng ứng phong trào: "Chống rác thải nhựa".

Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của nhà trường. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ, sáng tạo, tăng cường công tác kiểm tra đi đôi với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ.

² Theo Kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính Phủ.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng thực chất hiệu quả đảm bảo chương trình GDPT 2018. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học tích cực theo hướng truyền cảm hứng tạo động lực cho người học. Đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng hoạt động học của học sinh trên lớp và ngoài lớp học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học, ngoài bài kiểm tra có thể đánh giá học sinh thông qua các sản phẩm như báo cáo thuyết trình, video, ...

Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn Tiếng Anh, phát huy hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ Tiếng Anh. Đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện có hiệu quả việc triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; từng bước thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các nội dung thi do cấp trên tổ chức dành cho giáo viên và học sinh. Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập giáo dục, công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị. Tăng cường các hình thức tuyên truyền để nhân dân nắm bắt được mục tiêu, chủ trương thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường và công tác xã hội hóa giáo dục.

Nâng cao năng lực của GVCN, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong quản lý, phối hợp giáo dục học sinh.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Nâng cao chất lượng học sinh TN THPT và nâng cao tỉ lệ học sinh được đỗ vào lớp 10.

Phấn đấu năm học 2025-2026 trường TH &THCS Tân Thành đạt các chỉ tiêu sau:

a. Đối với cấp Tiểu học

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.
- 100% học sinh lớp 1, 2 được học làm quen môn tự chọn Tiếng Anh.
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.
- Tỉ lệ hoàn thành chương trình lớp học: 96%.
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- Kế hoạch bài dạy được cuối tháng đưa lên Vnedu để kí duyệt.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- Tổ chức cho học sinh các khối lớp tham gia các sân chơi trí tuệ do các cấp tổ chức như: IOE, Trạng Nguyên Tiếng Việt,...
- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật của trường.
- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.
- Huy động 100% trẻ 6 tuổi (sinh năm 2019) vào lớp 1.

b. Đối với cấp THCS:

- Về học sinh : Duy trì sĩ số: 99% trở lên. Tỷ lệ duy trì sĩ số là tiêu chí xét thi đua.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng : 497/541 (91,8%)

- Lên Lớp cuối năm sau thi lại: 532/541 (98%)

(Tỷ lệ các khối các Tổ chuyên môn tự đăng kí dưới cấp tổ và chuyển cho CM)

- Tỷ lệ học lực của khối 9 từ Đạt trở lên: 100%.

- Học sinh được khen thưởng có thành tích cao trong học tập, rèn luyện: 131/541 (24%)

(Tỷ lệ các khối các Tổ chuyên môn tự đăng kí dưới cấp tổ và chuyển cho CM)

- Tỷ lệ học sinh đủ điều kiện xét tốt nghiệp: 100% (120/120).

- Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm từ đạt trở lên: 100%.

VI. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Tăng cường các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

1.1. Cơ sở vật chất.

- Đối với cấp Tiểu học:

+ Phòng học chính khoá: 16 phòng (10 phòng kiên cố, 06 phòng bán kiên cố)

+ 03 Phòng học bộ môn.

- Đối với cấp THCS:

+ Phòng học chính khoá: 13 phòng (08 phòng kiên cố, 05 phòng bán kiên cố)

+ 06 phòng học bộ môn.

Đảm bảo đủ số phòng học/lớp, duy trì và phát huy dạy hai buổi/ngày đối với cấp Tiểu học. 100% phòng học đáp ứng yêu cầu dạy học ứng dụng CNTT (Phòng học có tivi; máy tính được kết nối internet).

Thiết bị và đồ dùng dạy học chưa đáp ứng đủ nhu cầu dạy học chương trình phổ thông đối với các khối lớp 5, 7, 8, 9. Đề xuất, đăng ký nhu cầu mua sắm thiết bị để kịp phục vụ công tác dạy và học trong năm học 2025 – 2026.

1.2. Đội ngũ.

Thực hiện nghiêm Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

a. Ban Giám hiệu.

Trường có 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng; số lượng Phó Hiệu trưởng đủ theo định mức được quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT. Cán bộ quản lý (CBQL) nhà trường đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn có năng lực chuyên môn, có tâm huyết, nhiệt tình với công việc và luôn đoàn kết tương trợ nhau.

b. Tổ chuyên môn.

Hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường căn cứ Điều lệ trường học, căn cứ tình hình biên chế nhân sự hàng năm, quyết định thành lập các tổ chuyên môn và tổ văn phòng.

Năm học 2025-2026, nhà trường có 5 tổ chuyên môn:

- Tổ 1, 2, 3: gồm có các khối 1, khối 2, khối 3.
- Tổ 4, 5: gồm có các khối 4, khối 5.
- Tổ Toán - KHTN: gồm các bộ môn Toán, Tin, KHTN (Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ).
- Tổ Văn - Anh: gồm có môn Ngữ Văn và Tiếng Anh.
- Tổ Xã hội - Năng khiếu: gồm có các môn Lịch sử, Địa lí, GDCD, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật.

Mỗi tổ có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó được Hiệu trưởng bổ nhiệm trên cơ sở giới thiệu của các thành viên trong tổ và 01 tổ Văn phòng được thành lập gồm nhân viên kế toán, văn thư lưu trữ, nhân viên CNTT, bảo vệ phục vụ. Tổ trưởng văn phòng được Hiệu trưởng bổ nhiệm theo quy định. Tổ chuyên môn làm tốt chức năng quản lý, điều hành và kiểm tra để điều chỉnh, tư vấn và tham mưu kịp thời cho Hiệu trưởng. Cụ thể: trong công tác phân công lao động, thực hiện quy chế lao động, kế hoạch dạy học và đổi mới phương pháp dạy học. Đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ như: tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thi giáo viên giỏi các cấp và các cuộc thi khác, tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định; giới thiệu tổ trưởng, tổ phó; đề xuất khen thưởng, kỷ luật. Hoạt động của

tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá (KTĐG), nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường.

c. Giáo viên.

Hiện nhà trường có 48 giáo viên (TH: 21 giáo viên; THCS: 27 giáo viên) trực tiếp giảng dạy ở đầy đủ các bộ môn trong nhà trường (trong đó có 01 giáo viên cấp THCS có trình độ Thạc sĩ). Nhà trường đã xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho hầu hết giáo viên giảng dạy chương trình GDPT 2018.

Trên cơ sở biên chế đội ngũ được giao, Hiệu trưởng nhà trường thực hiện việc phân công giảng dạy cho giáo viên theo đúng năng lực chuyên môn đào tạo, đủ số lượng cho các tổ chuyên môn. Căn cứ vào năng lực chuyên môn, nắm bắt sở trường của từng viên chức, Hiệu trưởng nhà trường đã phân công nhiệm vụ một cách rõ ràng, phù hợp với vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, đồng thời có lưu ý đến hoàn cảnh gia đình, điều kiện sức khỏe, tuổi tác để mỗi thành viên nhà trường có thể phát huy hết năng lực của mình góp phần xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Việc phân công lao động được thực hiện công khai, minh bạch, đảm bảo sự công bằng và phù hợp với thực tế nhà trường.

d. Nhân viên.

Toàn trường có 07 nhân viên (trong đó có: 01 Kế toán, 01 CNTT, 01 Thư viện, 01 Thiết bị, 01 Văn Thư, và 02 Bảo vệ). Đội ngũ nhân viên được đào tạo chuẩn về chuyên môn, được phân công nhiệm vụ đúng lĩnh vực đào tạo. Đội ngũ nhân viên nhiệt tình, có năng lực, tay nghề vững vàng, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đội ngũ nhân viên của nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định theo Điều lệ trường trung học và các văn bản hiện hành khác. Cụ thể được nhà trường tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ; được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; được hưởng nguyên lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định khi được cử đi học; được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần và được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo chế độ, chính sách quy định đối với CBVC; được trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức tham gia quản lý nhà trường, được bảo vệ nhân phẩm, danh dự, an toàn thân thể; được xét nâng lương đúng. Toàn bộ nhân viên của nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định.

1.3. Thiết bị dạy học, học liệu.

Đề xuất, kiến nghị đầu tư mua sắm sửa chữa, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu, học liệu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá. 100% phòng học đáp

ứng yêu cầu dạy học ứng dụng CNTT (Phòng học có tivi; máy tính được kết nối internet).

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

2. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả

2.1. Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn và giáo viên.

a. Kế hoạch của tổ chuyên môn

Để thuận lợi cho việc theo dõi và tổ chức thực hiện, các Tổ chuyên môn không được ghép chung kế hoạch dạy học môn học và kế hoạch hoạt động giáo dục của tổ. Kế hoạch dạy học các môn học trình bày theo từng môn học (Không ghép nhiều môn học (của tổ chuyên môn) và cũng không tách riêng kế hoạch của từng khối lớp). Mỗi môn học (theo CT GDPT 2018) có một kế hoạch dạy học, thực hiện theo mẫu Phụ lục 1 của CV 5512. Riêng môn Nghệ thuật có thể tách riêng môn Âm nhạc và môn Mỹ thuật.

Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện mẫu Phụ lục 2 thể hiện các hoạt động giáo dục được nhà trường giao cho tổ chuyên môn thực hiện hoặc các hoạt động do tổ chuyên môn/giáo viên đề xuất thực hiện để nâng cao chất lượng môn học. Một số môn học có hoạt động thực hành và trải nghiệm đã bố trí thời gian dạy học thể hiện ở kế hoạch dạy học môn học thì không thể hiện ở kế hoạch này.

Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn cần xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện trong năm học.

Mỗi học kì mỗi tổ chuyên môn phải tổ chức ít nhất 01 hoạt động giáo dục cho học sinh.

Tổ chuyên môn được giao chủ trì hoạt động nào thì xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức hoạt động đó, bao gồm các thành phần cơ bản sau: mục đích, yêu cầu; nội dung, hình thức và chương trình tổ chức hoạt động; tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động đối với các đối tượng tham gia; thời gian và địa điểm tổ chức; nguồn lực được huy động để tổ chức thực hiện.

Kế hoạch Tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, TTCM trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt và công khai trên bảng thông tin của nhà trường.

b. Kế hoạch giáo dục của giáo viên

- Mỗi môn học/hoạt động giáo dục của từng khối lớp được phân công có một kế hoạch (không yêu cầu xây dựng kế hoạch môn học riêng cho từng lớp nếu không có sự khác biệt giữa các lớp). Kế hoạch giáo dục môn học của giáo viên phải thống nhất với kế hoạch dạy học môn học của tổ chuyên môn.

- Kế hoạch giáo dục môn học của giáo viên được tổ chuyên môn xác nhận và được đăng tải trên hệ thống hồ sơ điện tử.

- Kế hoạch bài dạy của giáo viên (giáo án): Cần được thiết kế theo từng bài học (không thiết kế theo tiết dạy) nhưng cần dự kiến bố trí nội dung hoạt động theo từng tiết dạy để thuận tiện trong dạy học.

- Đăng tải giáo án lên hệ thống điện tử:

+ Đối với cấp Tiểu học: Đăng tải giáo án theo từng tuần và đăng vào đầu tuần.

+ Đối với cấp THCS đăng tải theo 04 đợt: Đợt 1: Tuần 9; đợt 2: Tuần 18, đợt 3: Tuần 26, đợt 4: Tuần 35.

- Đối với các bộ môn tích hợp và các bộ môn mới như HĐTN-HN, GDĐP:

+ Đối với môn Khoa học tự nhiên: Xây dựng kế hoạch phù hợp với các mạch nội dung theo chương trình môn học;

+ Đối với môn LS&ĐL được xây dựng theo từng phân môn và được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kỳ phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường;

+ Đối với môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Kế hoạch được xây dựng theo từng chủ đề, giáo viên được phân công đảm nhận chủ đề tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động, tổ chức học sinh luyện tập, thực hành trải nghiệm theo yêu cầu chương trình và tổ chức cho học sinh báo cáo thảo luận, đánh giá về kết quả thực hiện.

2.2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ GDĐT, nhà trường chỉ đạo Tổ CM và GV bộ môn tổ chức dạy học và đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của trường thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục thực hiện dạy hai buổi/ngày đối với cấp Tiểu học:

+ Số lớp dạy 2 buổi/ngày: 14/14 lớp; 376 học sinh (tỉ lệ 100%).

+ Kế hoạch đảm bảo phân bố hợp lý giữa các nội dung giáo dục giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập.

+ Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, đảm bảo hợp lý tỷ lệ nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; phân bố hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày, trong tuần phù hợp tâm lý lứa tuổi học sinh.

*** Hoạt động giáo dục**

Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần: Được thực hiện vào tiết 1 sáng thứ hai của các tuần trong tháng với nội dung cập nhật tình hình thực tế của nhà trường và kế hoạch của Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, lồng ghép các chủ đề của bộ môn HĐTN-HN để giáo dục, rèn kỹ năng sống cho học sinh.

Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào cờ Tổ quốc theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm bằng nhiều hình thức.

Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường, tìm hiểu các giá trị văn hoá tại địa phương. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động TNHN.

Tổ chức lễ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

Tuyên truyền, nhắc nhở học sinh và cha mẹ học sinh tuân theo Luật giao thông đường bộ; Phụ huynh học sinh thực hiện tốt việc đưa đón con, để xe đúng nơi quy định, không tập trung trước khu vực lối ra vào của cổng trường.

2.3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học.

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Sử dụng học bạ điện tử đối với: Khối 9.

Sử dụng học bạ số đối với: Khối 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8.

2.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định đánh giá xếp loại học sinh trong chương trình GDPT³.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học của TCM và yêu cầu cần đạt của môn học theo Chương trình GD 2018. Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh

³ Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS.

giá học sinh trong việc làm bài kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và vì sự tiến bộ của học sinh.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp, kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Tổ chức bài kiểm tra định kỳ theo đề chung ở các khối lớp nhằm đánh giá khách quan, chính xác việc đáp ứng mục tiêu cần đạt của học sinh đối với chương trình môn học.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định; có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2.5. Phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

a. Phụ đạo học sinh yếu, chậm tiến bộ.

- Chi đạo quy hoạch đối tượng, triển khai dạy ngay từ đầu năm học theo kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày.

- Tiến hành phân loại đối tượng để đưa vào sổ kế hoạch công tác chủ nhiệm, cụ thể và phân loại từng đối tượng. Từ đó, GVCN lập danh sách HS chậm tiến bộ hoặc có nguy cơ lưu ban và phân loại học sinh cần phụ đạo theo từng yêu cầu nội dung kiến thức và kỹ năng như: Đọc – viết, tính toán, ...

- GVCN lập danh sách học sinh chậm tiến bộ hoặc có nguy cơ lưu ban ở các lớp, đồng thời xây dựng kế hoạch kèm, nội dung bổ sung kiến thức hòng phù hợp cho từng đối tượng cụ thể, hình thức, thời gian thực hiện chi tiết chuyển nhà trường kí duyệt để thực hiện.

- Trong những lần sinh hoạt chuyên môn tổ, các giáo viên trong tổ sẽ trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm và đưa ra những giải pháp tối ưu giúp cho công tác phụ đạo có hiệu quả hơn.

- GVCN theo dõi chặt chẽ sự tiến bộ của học sinh và có biện pháp phụ đạo hợp lý, tuyên dương khen thưởng kịp thời.

- Giáo viên luôn gần gũi, quan tâm, động viên giúp đỡ các em trong học tập để các em có đầy đủ đồ dùng, sách vở... cùng hòa nhập với các bạn trong lớp.

- Có kế hoạch giảng dạy rõ ràng cho từng nhóm đối tượng. HS hạn chế phần nào cần bổ sung phần đó và có sổ ghi chép hằng ngày các lỗi HS bị hạn chế và kịp thời có giải pháp khắc phục

- Tổ chức cho học sinh học theo nhóm để những em học tốt giúp đỡ những em chậm tiến bộ. Xây dựng đôi bạn cùng tiến.

- BGH kiểm tra và theo dõi việc thực hiện của giáo viên hằng ngày

- Giáo viên bộ môn dạy phụ đạo học sinh yếu cần có kế hoạch bài dạy cụ thể, nội dung cần truyền đạt cho học sinh, sau mỗi tiết học cần ghi đầy đủ thông tin vào sổ đầu bài dành cho việc dạy phụ đạo của nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm có nhiệm vụ theo dõi, thường xuyên nhắc nhở học sinh, phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh để có biện pháp giúp các em thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh.

b. Ôn tập cho học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Tiến hành cho học sinh lớp 9 ôn tập 03 bộ môn: Toán, Ngữ Văn và Tiếng Anh ngay từ đầu HKII.

2.6. Tham gia các kỳ thi, hội thi, cuộc thi.

a. Đối với giáo viên.

- Cấp Tiểu học:

Trường thực hiện rà soát đối tượng giáo viên đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, đăng ký danh sách tham gia các Hội thi trên cơ sở tự nguyện của giáo viên, không ép buộc, không tạo áp lực cho giáo viên tham gia Hội thi.

- Cấp THCS:

Tham gia các kì thi, cuộc thi của Sở GDĐT, ngành GDĐT tổ chức bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng theo hướng dẫn của Sở GDĐT

b. Đối với học sinh.

Tham gia các cuộc thi, sân chơi IOE, Trạng nguyên Tiếng Việt, HSG...

2.7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

3. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

- Đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường có trách nhiệm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục. Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường hoạt động trong khuôn khổ pháp luật cho phép.

- Về trách nhiệm của đoàn thể, tổ chức xã hội trong cơ sở giáo dục được quy định tại Điều 11 Nghị định 24/2021/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/05/2021. Cụ thể, đoàn thể, tổ chức xã hội trong cơ sở giáo dục có trách nhiệm như sau:

+ Tham gia xây dựng kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và nhân sự của cơ sở giáo dục.

+ Phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường của cơ sở giáo dục, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

+ Phối hợp sử dụng các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức các hoạt động giáo dục và tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng bảo đảm đúng mục đích, chất lượng, hiệu quả theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh.

4.1. Hoạt động ngoại khóa

- 100% học sinh tham gia hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề, chủ đề từng tháng giúp học sinh hình thành thói quen tích cực và phát triển năng lực thích ứng với cuộc sống.

- Thực hiện hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch của Đội thiếu niên.

4.2 Câu lạc bộ:

Tiếp tục duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ năng khiếu: CLB Ngoại ngữ, cầu lông.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

6. Công tác tư vấn cho học sinh.

Kiện toàn Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh của nhà trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh.

Tổ chức khảo sát, xây dựng dữ liệu tâm lý ban đầu đối với học sinh đầu cấp học; phân loại, theo dõi, cập nhật thường xuyên đặc điểm, diễn biến tâm lý của học sinh.

Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh và bố trí thành các bài giảng riêng hoặc lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ. Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho học sinh.

Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh.

Tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tuyến qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, mạng xã hội, điện thoại và các phương tiện thông tin truyền thông khác.

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh.

Sơ kết, tổng kết, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp theo định kỳ từng năm học.

7. Công tác Phổ cập giáo dục.

- Phấn đấu lên mức độ 3 về Phổ cập giáo dục ở cấp THCS, chuẩn bị về đích nông thôn mới nâng cao, duy trì chuẩn phổ cập cấp tiểu học ở mức độ 3.

+ Phân công cán bộ quản lý, giáo viên theo dõi PCGD THCS; thường xuyên nắm bắt thông tin, đánh giá và báo cáo về tình hình PCGD THCS. Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

+ Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh không đến lớp/bỏ học và có giải pháp khắc phục.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tại địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng. Sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; có giải pháp phù hợp để khắc phục khó khăn, vướng mắc khi sử dụng hệ thống và bảo đảm tính pháp lý của số liệu.

8. Công tác kiểm tra nội bộ.

Xây dựng mạng lưới kiểm tra viên kiêm nhiệm trong nội bộ trường học để cộng tác với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn trong kiểm tra theo dõi các hoạt động dạy và học. Bên cạnh đó, phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trường học, tạo điều kiện cho tổ chức này thực hiện tốt chức năng của mình.

Thực hiện tốt khâu kiểm tra trong hoạt động quản lý: Kiểm tra toàn diện 1/3 GV, kiểm tra chuyên đề 2/3 GV – NV còn lại và kiểm tra các hoạt động khác trong nhà trường.

9. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định.

Thực hiện nghiêm các quy định của cấp trên về việc quản lý dạy thêm và học thêm trong và ngoài nhà trường.

10. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học

a. Đối với công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong trường học.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh không vi phạm pháp luật, đồng thời tích cực tham gia phòng, chống tội phạm. Trong đó, tập trung vào các nội dung: Nâng cao cảnh giác với loại tội phạm trộm cắp, lừa đảo, cướp, cướp giật, tội phạm có tổ chức, hoạt động bảo kê, liên quan đến “tín dụng đen”; phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật trên không gian mạng, nhất là các tài khoản, trang mạng, hội nhóm truyền bá các thông tin xấu độc, cổ vũ, kích động phạm tội; tăng cường các giải pháp phòng, chống tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm; cách thức nhận biết và hậu quả của việc sử dụng hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng cấm, hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; tuyệt đối không mua bán, vận chuyển, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo trái quy định; tuyên truyền, vận động thu hồi và phòng

ngừa, đấu tranh với các vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; tích cực tham gia tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục người phạm tội, vi phạm pháp luật tại gia đình và cộng đồng dân cư; không tham gia các hoạt động cờ bạc, cá độ bóng đá, lô đề (nhất là trên không gian mạng), vay “tín dụng đen” dưới mọi hình thức; quyết tâm hình thành văn hóa “Đã uống rượu, bia không lái xe”.

b. Đối với công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

Triển khai mạnh mẽ các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, chủ động phối hợp với ngành y tế tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh như sởi, rubella, ho gà...; cung cấp đầy đủ nước sạch, thường xuyên làm vệ sinh môi trường tại trường học.

Phối hợp quản lý tốt sức khỏe học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để được khám, điều trị kịp thời, kiên quyết không để dịch bệnh lây lan trong trường học.

11. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Minh bạch các cam kết về chất lượng, điều kiện bảo đảm chất lượng; thu chi tài chính tại viên, giáo viên, người lao động, người học, gia đình và xã hội biết và tham gia giám sát các hoạt động của các cơ sở giáo dục.

Công khai theo đúng quy định pháp luật nhưng đơn giản hóa các thông tin công khai, hạn chế việc cập nhật số liệu chi tiết về kỹ thuật, trùng nội dung, giảm biểu mẫu để góp phần thực hiện cải cách hành chính.

Là một trong các căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm và giải trình của cơ sở giáo dục đối với các bên liên quan.

12. Công tác phối hợp trong giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của nhà nước về việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

Tham mưu UBND xã ban hành Quy chế phối hợp nhà trường-gia đình-xã hội trong giáo dục học sinh của nhà trường, tạo cơ chế thuận lợi để triển khai công tác phối hợp. Chỉ đạo thực hiện các nguyên tắc phối hợp, nội dung phối hợp và trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường theo đúng nội dung của Quy chế.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn trong xây dựng kế hoạch năm học, cần chú trọng thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình thông qua vai trò của giáo viên bộ môn, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp, hệ thống sổ liên lạc điện tử, điện thoại, thư điện tử... để thường xuyên nắm bắt tình hình gia cảnh, hoàn cảnh, diễn biến tâm lý của học sinh; kịp thời thông tin đến cha mẹ học sinh tình hình tu dưỡng, rèn luyện và kết quả học tập của con em họ, qua đó động viên, chia sẻ và uốn nắn từng biểu hiện hành vi của học sinh, kể cả những sai phạm, biểu hiện lệch chuẩn. Duy trì nền nếp việc họp phụ huynh học sinh đầu năm học, kết thúc học kỳ

I và cuối năm học, để thông tin đến gia đình học sinh tình hình học tập của con em và bàn giải pháp phối hợp giáo dục. Ở đây, vai trò của người giáo viên, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp là vô cùng quan trọng. Người giáo viên không chỉ làm nhiệm vụ giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục, mà còn phải quản lý, theo dõi sát sao sự tiến bộ của học sinh, nhất là học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn, học sinh cá biệt.

Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình thể hiện rõ qua hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và lớp. Việc thành lập và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh được chỉ đạo thực hiện theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGGĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Duy trì tốt hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp; giúp nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đóng góp chương trình giáo dục, phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo... và quản lý, giáo dục, chăm sóc học sinh.

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương để quản lý và giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, giáo dục quốc phòng, an ninh, giáo dục pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành các quy định về giao thông, phòng, chống ma túy, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để học sinh phát triển nhân cách toàn diện.

Nhà trường phối hợp với gia đình và xã hội làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

12. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục.

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các nghị quyết quy định chính sách đảm bảo điều kiện thực hiện có hiệu quả CT GDPT 2018. Tham mưu để các cấp ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

Tăng cường đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Hoàn thành các chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính, công khai trong lĩnh vực giáo dục; chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CTBGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Thực hiện rà soát các quy định hiện hành, lập danh mục các hồ sơ, phân công việc tham mưu ban hành và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục gắn với việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra. Tích cực tham mưu các cấp ủy, chính quyền địa phương, tranh thủ các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; làm tốt công tác truyền thông, tranh thủ sự chung tay của toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Tham gia các kỳ thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Tổ chức tốt các kỳ thi, hội thi, cuộc thi cấp trường nghiêm túc và chọn lựa đối tượng tham gia dự thi cấp huyện một cách công bằng, đảm bảo số lượng, chất lượng và hiệu quả; tránh hình thức, tạo áp lực không đáng có đối với giáo viên, học sinh.

Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc quản lý dạy thêm, học thêm; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo và hoạt động của thư viện trong nhà trường; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại nhà trường.

13. Công tác thi đua, khen thưởng.

a. Tập thể:

- + Đạt tiêu chuẩn đơn vị Văn hóa năm 2025.
- + Tập thể Lao động tiên tiến.
- + Liên đội xuất sắc.
- + Thư viện: đạt chuẩn.

b. Cá nhân:

- + Lao động tiên tiến: 100%.
- + CSTĐ cấp cơ sở: 5 người.
- + Được công nhận GVCNG cấp trường: 14 giáo viên (Tiểu học)
- + Được công nhận GVĐG tỉnh: 02 giáo viên (bảo lưu).
- + 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, trong đó 96% xếp loại khá, tốt.

c. Giải pháp:

Phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với các cá nhân, cán bộ quản lý và giáo viên trong nhà trường theo quy định.

Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung kế hoạch nhiệm vụ giáo dục năm học 2025 – 2026, căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường, các bộ phận, tổ chuyên môn lên kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong năm học.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của Trường TH&THCS Tân Thành./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- BGH, GV, NV;
- Công khai;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Chí Giang